TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỘC CHÂU** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 136/2024/HS-ST
Ngày 11- 6-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA

Tại điểm cầu trung tâm Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Vũ Thị Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lò Việt Huấn, bà Lò Thị Minh.

- Thư ký phiên toà: Ông Hà Văn Thiết - Thư ký Toà án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên toà: Ông Hoàng Văn Nghĩa - Kiểm sát viên.

Tại điểm cầu thành phần Nhà tạm giữ Công an huyện Mộc Châu.

- Người tiến hành tố tụng:

Bà Hà Phương Nhung – Chuyên viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu.

Ông Nguyễn Trọng Định - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu.

- Người tham gia tố tụng khác:

Cán bộ, Chiến sỹ thuộc cơ sở giam giữ: Ông Đặng Nam Đạt và bà Nguyễn Thu Hoài.

Ngày 11 tháng 6 năm 2024, tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La và điểm cầu thành phần nhà tạm giữ Công an huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xét xử trực tuyến sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 141/2024/TLST-HS ngày 15/5/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 139/2024/QĐXXST- HS ngày 30/5/2024 đối với bị cáo:

Thào A C, sinh năm 1965 tại huyện V, tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: Bản C, xã Đ, huyện M, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa (học vấn): Không biết chữ; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; Con ông Thào A L và Sồng Thị G (đã chết);

bị cáo có vợ là Mùa Thị P (tên gọi khác: Mùa Thị L1) và 04 con; tiền án; tiền sự: Không.

- Nhân thân:

+ Ngày 18/11/2003 Toà án nhân dân huyện Mộc Châu xử phạt Thào A C 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng về tội Trộm cắp tài sản. (Đã được xoá án tích).

+ Ngày 28/3/2013 Toà án nhân dân huyện Mộc Châu xử phạt 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý. (Đã được xoá án tích).

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/03/2024 đến nay. Tham gia phiên tòa tại điểm cầu thành phần, có mặt.

Người phiên dịch: Ông Sồng A P. Địa chỉ: Tiểu khu X, thị trấn M, huyện M, tỉnh Sơn La. Tham gia phiên tòa tại điểm cầu thành phần, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11h ngày 04/3/2024, tổ công tác Công an huyện Mộc Châu làm nhiệm vụ tại bản C, xã Đ, huyện M tiến hành kiểm tra đối với Thào A C đang đi bộ trên đường dân sinh. Qua kiểm tra phát hiện Thào A C đang cầm trong lòng bàn tay trái 01 gói nilon màu trắng bên trong đựng cục chất bột màu trắng nghi là Heroine. Thào A C khai nhận đó là ma túy của Cơ cất giấu để sử dụng cho bản thân. Căn cứ hành vi vi phạm của Thào A C, tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ niêm phong vật chứng và dẫn giải Thào A C về Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu để điều tra, làm rõ.

Ngày 04/3/2024, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu đã tiến hành xác định khối lượng ma túy thu giữ của Thào A C như sau: Số cục chất bột màu trắng nghi là ma túy Heroine có khối lượng 0,31 gam, lấy toàn bộ 0,31 gam làm mẫu trưng cầu giám định, mẫu có ký hiệu C.

Tại Kết luận giám định số 624 ngày 05/3/2024 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: *Mẫu gửi giám định ký hiệu C là ma túy, loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ- CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,31 gam, loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình*

sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

Quá trình điều tra Thào A C khai nhận: Bản thân nghiện chất ma túy. Khoảng 10h ngày 04/3/2024 Thào A C đi bộ từ nhà đến bản C, xã Đ, huyện M mục đích tìm mua ma tuý mang về sử dụng. Khi C đi đến đường dân sinh thuộc khu vực bản C, xã Đ, huyện M thì gặp một người phụ nữ không quen biết, khoảng 40 tuổi, qua trao đổi C đã hỏi và mua được của người phụ nữ 01 gói nilon màu trắng bên trong đựng Heroine với giá 100.000 đồng. C cầm gói ma túy vừa mua được ở lòng bàn tay trái rồi tìm nơi để sử dụng thì gặp Tổ công tác Công an huyện Mộc Châu đang làm nhiệm vụ kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang.

Tại bản Cáo trạng số 85/CT- VKS ngày 13 tháng 5 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La đã truy tố bị cáo Thào A C về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Thào A C phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy và đề nghị áp dụng các căn cứ pháp luật xử lý đối với bị cáo như sau:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt Thào A C từ 24 tháng đến 30 tháng tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

- Về vật chứng của vụ án: Đề nghị áp dụng khoản 1, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) chiếc phong bì thư có ghi dòng chữ: Vật chứng còn lại vụ Thào A C bắt ngày 04/3/2024 (đựng mảnh ni lon màu trắng và phong bì niêm phong ban đầu) và 01 (một) chiếc phong bì thư có ghi dòng chữ: Test thử ma túy của Thào A C ngày 04/3/2024. KQ: Dương tính.

- Về án phí: Đề nghị áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Thào A C.

Sau khi đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm xử lý các vấn đề của vụ án bị cáo hoàn toàn nhất trí với quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát và có lời nói sau cùng xin được giảm nhẹ mức hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng:* Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mộc Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tội danh:* Tại phiên tòa bị cáo Thào A C khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan Điều tra, số ma túy bị tổ công tác thu giữ có nguồn gốc của bị cáo mua được của một người phụ nữ không quen biết với giá 100.000 đồng vào ngày 04/3/2024, mục đích để sử dụng. Lời khai của bị cáo không có nội dung gì thay đổi so với lời khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra, bị cáo khẳng định việc khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện và đúng với hành vi đã thực hiện.

Xét lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định; kết luận giám định; lời khai của người chứng kiến và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ nêu trên HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Thào A C là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tác hại của ma túy nhưng do nghiện ma túy nên ngày 04/3/2024 Thào A C đã có hành vi tàng trữ 0,31 gam Heroine nhằm mục đích để sử dụng. Hành vi trên của bị cáo đã phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định mức hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

Về tình tiết định khung hình phạt: Hành vi của bị cáo Thào A C không vi phạm các tình tiết định khung tăng nặng khác nên chỉ bị xét xử ở điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma tuý, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, là đối tượng nghiện chất ma túy và có 02 tiền án đã được xóa án tích. Tại bản án số 142/HS-ST ngày 18/11/2003 của Toà án nhân dân huyện Mộc Châu xử phạt Thào A C 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng về tội Trộm cắp tài sản. Tại bản án số 97/2013/HSST ngày 28/3/2013 của Toà án nhân dân huyện Mộc Châu xử phạt Thào A C 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý. Tuy nhiên, bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện mà tiếp tục lún sâu vào con đường phạm tội.

Từ những đánh giá nêu trên Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo, đồng thời mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[3] *Về hình phạt bổ sung (phạt tiền):* Quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa hôm nay thấy rằng bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, bị cáo không có tài sản có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[4] *Về vật chứng, xử lý vật chứng*:

Đối với 01 (một) chiếc phong bì thư có ghi dòng chữ: Vật chứng còn lại vụ Thào A C bắt ngày 04/3/2024 (đựng mảnh ni lon màu trắng và phong bì niêm phong ban đầu) và 01 (một) chiếc phong bì thư có ghi dòng chữ: Test thử ma túy của Thào A C ngày 04/3/2024. KQ: Dương tính. Xét thấy, đây là những vật không có giá trị sử dụng. Căn cứ khoản 1, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy.

[5] *Về các vấn đề khác:* Đối với người phụ nữ đã bán ma túy cho bị cáo như bị cáo khai, quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ. Do đó, không có căn cứ để điều tra, làm rõ và xử lý.

[6] *Về án phí:* Bị cáo Thào A C thuộc hộ nghèo, tại phiên tòa bị cáo xin được miễn án phí. Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[7] Về thời hạn tạm giam: Xét thấy thời hạn tạm giam của bị cáo còn lại dưới 45 ngày, do đó, Hội đồng xét xử quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo cho việc thi hành án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Thào A C phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Thào A C 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo tính từ ngày 04/3/2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với bị cáo.

2.Về vật chứng của vụ án: Căn cứ khoản 1, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) chiếc phong bì thư có ghi dòng chữ: Vật chứng còn lại vụ Thào A C bắt ngày 04/3/2024 (đựng mảnh ni lon màu trắng và phong bì niêm phong ban đầu) và 01 (một) chiếc phong bì thư có ghi dòng chữ: Test thử ma túy của Thào A C ngày 04/3/2024. KQ: Dương tính.

3. Về án phí*:* Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn Vân.

4. Về quyền kháng cáo bản án: Căn cứ các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Mộc Châu;
- Công an huyện Mộc Châu;
- Chi cục THADS huyện Mộc Châu;
- THAHS;
- Sở Tư pháp ;
- Bị cáo;
- Án văn, Lưu HSVA .

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Vũ Thị Hương